

**ĐẠI HỌC TỔNG HỢP HÀ NỘI**  
**TẠP CHÍ KHOA HỌC No 3 + 4 - 1992**

**HỒ CHÍ MINH VỚI TRÍ THỨC**

NGUYỄN VĂN KHÁNH<sup>+</sup>

VŨ QUANG HIỀN<sup>++</sup>

Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình trí thức phong kiến. Ngay từ thời niên thiếu, Người đã được tiếp xúc với kinh truyện sử sách Khổng, Lão và các giáo lý đạo Nho. Người cũng hiểu và chịu tác động nhiều của nền giáo dục và các tư tưởng văn hóa phương Tây. Chính hoàn cảnh văn hóa và học vấn của gia đình và bản thân ấy đã tạo ra bộ đỡ và chấp cánh cho Người nhanh chóng vươn tới những tư tưởng tiên tiến của thời đại, tạo tiền đề để Người dễ dàng hiểu và đồng cảm với những người trí thức từ trong máu thịt.

I

Hồ Chí Minh là người rất quý trọng và sớm nhận thức được vai trò, vị trí của tầng lớp trí thức trong xã hội. Người đã từng nói đến một thực tế là dưới chế độ phong kiến, người sĩ phu chiếm vị trí hàng đầu trong các tầng lớp xã hội<sup>(1)</sup>.

Từ khi nước ta bị thực dân Pháp xâm lược và thống trị, cùng với các tầng lớp nhân dân, trí thức cũng bị áp bức, bóc lột và chịu sự khinh miệt nặng nề. Cảm thông với nỗi đau của những người trí thức dân tộc, Người đã ra sức đấu tranh chống lại các chính sách vô nhân đạo của kẻ thù.

Trong những năm 20, Hồ Chí Minh đã viết và công bố nhiều bài báo tố cáo và bóc trần âm mưu thâm độc của thực dân Pháp trong việc giam hãm thanh niên và nhân dân ta trong vòng thất học. Một ít trường học được thực dân Pháp lập ra, nhưng không phải để mở mang kiến thức và phát triển giáo dục cho thanh thiếu niên Việt Nam ta. Mục đích của nền giáo dục thực dân đó đã bị Người tố cáo như sau: "Trường học lập ra không phải để giáo dục cho thanh niên Việt Nam một nền học vấn tốt đẹp và chân thực, mở mang trí tuệ và phát triển tin tưởng cho họ, mà trái lại càng làm cho họ dần dần thêm. Ngoài mục đích giáo dục để đào tạo tùy phái, thông ngôn và viên chức nhỏ đủ số cần thiết phục vụ cho bọn xâm lược, người ta đã reo rắc một nền giáo dục đồi bại, xảo trá và nguy hiểm

---

(+) Phó tiến sĩ Khoa Lịch sử, Đại học Tổng hợp Hà Nội

(++) Giảng viên Khoa Lịch sử, Đại học Tổng hợp Hà Nội

hơn của sự dốt nát nữa. Vì một nền giáo dục như vậy chỉ làm hư hỏng mất tính nết của người đi học, chỉ dạy cho họ một lòng "trung thực" giả dối, chỉ dạy cho họ biết sùng bái những kẻ mạnh hơn mình, dạy cho thanh niên yêu một Tổ quốc đã từng áp bức dân tộc mình" (2). Người còn phê phán kịch liệt thái độ đối xử bất công và chính sách bất bình đẳng của chính quyền Pháp đối với trí thức Việt Nam. Người viết: "Trong các công sở, những người bản xứ tuy đã làm việc lâu năm và mặc dù rất thành thạo công việc vẫn chỉ được lãnh một khoản tiền công chết đói, trong khi một người da trắng mới vào làm, làm công việc ít hơn, thì lại được lĩnh lương bổng nhiều hơn" (3).

Dân tộc mất độc lập thì toàn dân mất hết tự do vì vậy "si, nông, công thương đều nhất trí chống lại cường quyền". Vì thế Hồ Chí Minh rất quan tâm vận động và thu phục những trí thức có tinh thần yêu nước, đào tạo và bồi dưỡng họ thành lực lượng cách mạng tiên phong. Đó là lý do giải thích vì sao sau khi về Quảng Châu (Trung Quốc), Hồ Chí Minh đã tìm đến Tâm tâm xã, một tổ chức yêu nước tiến bộ của những người thanh niên trí thức tiểu tư sản để truyền bá tư tưởng Mác-Lênin và chuẩn bị lực lượng nông cốt tiến tới thành lập Đảng. Còn tổ chức tiền thân - "Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội" do Người sáng lập (6-1925) cũng chủ yếu bao gồm các trí thức trẻ và sinh viên. Lớp trí thức cách mạng trẻ tuổi này đã được đào tạo thành những hạt giống đỏ đầu tiên của phong trào cộng sản ở nước ta.

Mùa xuân 1930, Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt nam đã thông qua Bản chính cương và sách lược vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) khởi thảo, trong đó nêu rõ nhiệm vụ của Đảng là phải ra sức liên hệ và thu phục giới trí thức. Người cho rằng cách mạng muốn thành công phải xây dựng được lực lượng cách mạng đông đảo, "phải lôi cuốn tiểu tư sản, trí thức và trung nông về phía giai cấp vô sản" (4).

Khi chiến tranh thế giới bùng nổ, đề xúc tiến chuẩn bị lực lượng tiến tới giành chính quyền, Hồ Chí Minh chủ trương mở rộng và tăng cường khối đoàn kết toàn dân. Theo sáng kiến của Người, Mặt trận Việt Minh đã được thành lập. Người kêu gọi "các bậc phụ huynh", "các bậc hiền nhân chí sĩ", "các bậc phú hào yêu nước", "các hạn công nông binh...", "người có tiền góp tiền", "người có sức góp sức", "người có tài năng góp tài năng" để cứu giống nòi ra khỏi nước sôi lửa bỏng.

Chương trình của Mặt trận Việt Minh nêu rõ nhiệm vụ khuyến khích và giúp đỡ các hạng trí thức phát triển tài năng. Nhờ có chính sách đúng đắn và phù hợp, Mặt trận Việt Minh đã thu hút được sự ủng hộ và tham gia của nhiều nhân sĩ và trí thức tiến bộ. Được Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam quan tâm giúp đỡ, một số tổ chức đại diện của trí thức, như Hội văn hóa cứu quốc (1943), Đảng Dân chủ (1944)... đã được thành lập và trở thành bộ phận quan trọng của khối đoàn kết toàn dân. Sự tham gia tích cực của đông đảo trí thức vào Mặt trận Việt Minh đã góp phần cổ vũ động viên nhiều phần tử lừng chừng đi theo cách mạng, tạo ra thời cơ thuận lợi để tiến hành tổng khởi nghĩa tháng Tám thắng lợi giành chính quyền về tay nhân dân, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

## II

Sau khi chính quyền cách mạng được thành lập, đề đối phó với vô vàn khó khăn của

nạn giặc ngoài thù trong đang xuất hiện, Hồ Chí Minh đã đề ra và thực thi nhiều biện pháp khôn khéo và linh hoạt nhằm thu phục và sử dụng tài năng của trí thức vì lợi ích tối cao của dân tộc. Đề thu phục nhân tài, Người chân thành nói với đồng bào cả nước rằng: "Nước nhà cần phải kiến thiết. Kiến thiết cần phải có nhân tài. Trong số 20 triệu đồng bào chắc không thiếu người có tài, có đức. E vì chính phủ nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân". Người yêu cầu "các địa phương phải lập tức điều tra nơi nào có người tài đức, có thể làm được những việc ích nước lợi dân thì phải báo cáo ngay cho Chính phủ biết" (5).

Nghe theo tiếng gọi của Người, nhiều trí thức, văn nghệ sĩ, các nhà khoa học và cả những quan lại cũ đã tìm về với cách mạng, tích cực ủng hộ và tham gia các hoạt động của chính quyền cách mạng. Trong bộ máy của Chính phủ lâm thời được thành lập sau Cách mạng Tháng Tám có rất nhiều vị bộ trưởng, thứ trưởng là trí thức tiêu biểu như Huỳnh Thúc Kháng (Bộ Nội vụ), Phan Anh (Bộ Quốc Phòng), Đặng Thái Mai (Bộ Giáo dục), Vũ Đình Hộc (Bộ Tư pháp)... Nhiều trí thức đã tích cực tham gia và có những đóng góp to lớn trong phong trào Bình dân học vụ và xóa nạn mù chữ trong cả nước.

Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ, công tác vận động và tập hợp trí thức càng được Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng. Bởi vì theo Người, "lao động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, trong công cuộc hoàn thành dân chủ mới để tiến đến chủ nghĩa xã hội" (6). Đề tạo điều kiện cho trí thức có thể phát huy đến cao độ tinh thần và sức mạnh.

Trong sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc, Hồ Chí Minh và Đảng cộng sản Đông Dương đã giúp giới trí thức thành lập Đảng xã hội Việt Nam vào ngày 22-7-1946. Người còn gửi thư cho trí thức ở các ngành khác nhau đề động viên thăm hỏi và dặn bảo chân tình. Đối với bộ phận trí thức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, Người chỉ rõ: "Văn hóa, nghệ thuật cũng là một mặt trận" (7), cho nên "ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà, mà anh em văn hóa và trí thức phải làm cũng như là những chiến sĩ anh dũng trong công việc kháng chiến" (8). Với những người làm công tác giáo dục, Người khuyên bảo: "Các thầy giáo có nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là đào tạo cán bộ cho dân tộc" (9). Cần có phương pháp giảng dạy sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, nhanh chóng và thiết thực, "phối hợp việc giáo dục của trường học với việc tuyên truyền và giáo dục chính trị chung của nhân dân" (10). Còn thầy thuốc thì "cần phải thương yêu người bệnh như anh em ruột thịt. Cần phải tận tâm, tận lực phụng sự nhân dân "Lương y như từ mẫu".

Cùng với những lời chỉ giáo trên, Hồ Chí Minh còn chú ý thường xuyên tới nhiệm vụ đào tạo và phát triển đội ngũ trí thức cách mạng. Người nói rõ quyết tâm của Đảng và Nhà nước ta là dù trong hoàn cảnh nào "lao động trí óc cũng cần được khuyến khích, giúp đỡ, phát triển tài năng" (11). Muốn mở rộng và phát triển giáo dục, "cần phải ưu đãi giáo viên" (12). Đó là phương cách duy nhất đúng để thu hút và phát huy mọi cố gắng của giới trí thức vào công cuộc kháng chiến và xây dựng đất nước.

Trong công tác đào tạo trí thức, Người đề ra phương châm vừa cải tạo và sử dụng những trí thức cũ, vừa xây dựng và phát triển lực lượng trí thức mới. Nhưng do bộ phận



trí thức của che đậy thực dân để lại rất ít ỏi, nên việc đào tạo đội ngũ trí thức mới được coi là nhiệm vụ quan trọng hơn hết. Người chủ trương tăng cường tuyển chọn, đào tạo những trí thức xuất thân từ công nông, Người dạy: "trí thức cần gần gũi công nông và học tập tinh thần nghị lực, sáng kiến và kinh nghiệm của công nông" (13); Mặt khác cần có phương hướng và kế hoạch nhằm "nâng cao trình độ công nông về văn hóa và lý luận" (14).

Hồ Chí Minh rất quý trọng và tự hào về công lao và những đóng góp của đội ngũ trí thức cách mạng. Người nói: "Chúng ta có quyền tự hào rằng những người lao động trí óc ở Việt Nam đều đứng trong hàng ngũ kháng chiến" (15). Người thừa nhận: "Những trí thức tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến rất quý báu cho Đảng, không có những người đó thì công việc cách mạng khó khăn hơn nhiều" (16). Tuy nhiên, Người cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế và thiếu sót của giới trí thức như bệnh kiêu căng, tự phụ. Người chân tình khuyên nhủ: "Trí thức là hiểu biết", nên "cần phải biết rõ cái khuyết điểm của mình, phải khiêm tốn, chớ kiêu ngạo", phải ra sức làm "ác việc thực tế" (17).

Trí thức là một lực lượng nhỏ trong xã hội so với công nhân và nhất là nông dân, nhưng lại có vị trí và vai trò rất to lớn trong công cuộc kiến thiết đất nước. Hồ Chí Minh khẳng định trong kháng chiến kiến quốc trí thức "cứng cựa, tiến lên chủ nghĩa xã hội cứng cựa, tiến lên chủ nghĩa cộng sản cứng cựa" (18). Vì thế, ngay trong những năm khởi đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, Người đã gửi nhiều thanh niên học sinh sang đào tạo về chuyên môn và khoa học ở Trung quốc, Liên Xô, đồng thời cho phép mở một số trung tâm nghiên cứu khoa học và các cơ sở đào tạo bậc cao đẳng và đại học ở trong nước, Người còn vận động và kêu gọi được nhiều trí thức và các nhà khoa học nổi tiếng đang sống ở nước ngoài trở về Tổ quốc để tham gia kháng chiến và xây dựng đất nước. Những việc làm đó thể hiện tầm tư tưởng rộng lớn và khả năng siêu việt của nhà lãnh đạo thiên tài.

### III

Năm 1954, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng và bắt đầu bước sang thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam vẫn tiếp tục đấu tranh để hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, thống nhất nước nhà. Trong hoàn cảnh đó, với cương vị là Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh phải lo toan biết bao công việc hệ trọng và cấp bách có liên quan trực tiếp tới vận mệnh quốc gia. Mặc dù vậy, Người vẫn dành nhiều thời gian để gửi thư và đến dự nhiều hội nghị và đại hội của trí thức. Đến với mỗi đối tượng, ngành nghề khác nhau, Người đều nêu ra những yêu cầu và xác định nhiệm vụ cụ thể. Người đặc biệt quan tâm tới đội ngũ những người làm công tác giáo dục, những người nhận trọng trách nặng nề và vẻ vang là "trồng người". Người khuyên bảo các thầy cô giáo: "Dạy học cần phải theo nhu cầu của dân tộc, của nước nhà", "phải chăm lo dạy dỗ con em của nhân dân thành người công dân tốt, người lao động tốt, người chiến sĩ tốt, người cán bộ tốt của nước nhà" (19). Làm người thầy "phải ngày càng tiến bộ, phải gương mẫu, nếu không sẽ ảnh hưởng không tốt đến con em" (20).

Một trong những yêu cầu được Hồ Chí Minh đặc biệt đề cao trong công tác giáo dục và đào tạo trí thức là phải biết phát huy tinh thần tự lực cánh sinh, lý luận gắn liền với

thực tiễn, học đi đôi với hành. Người học sinh, sinh viên hay trí thức nếu chỉ biết lý thuyết suông cũng chẳng có ích gì. Những ngành nghề và kiến thức được học phải sát hợp với điều kiện Việt Nam. Học rồi phải biết đem kiến thức áp dụng và thực tiễn, cải tạo xã hội, đem lại lợi ích cho đất nước và nhân dân. Hồ Chí Minh còn phân tích một cách cụ thể vị trí và mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn: "Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn hoặc bắn lung tung cũng như không có tên". "Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chỉ học thuộc lòng để đem lờ thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích. Vì vậy, chúng ta phải gắng học, đồng thời học thì phải hành" (21).

Trong quá trình đào tạo trí thức, ngoài yêu cầu không ngừng bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn và khoa học, cần coi trọng giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức tác phong. Hồ Chí Minh rất quan tâm tới lý tưởng và mục đích học tập phấn đấu của người trí thức. Đến dự Đại hội lần thứ hai của Hội sinh viên Việt Nam ngày 7-5-1958, Người nhắc nhở: "Đối với thanh niên trí thức như các cháu thì cần phải đặt lại câu hỏi:

"Học để làm gì ?

Học để phục vụ ai ?" (22)

Theo Người, chỉ có trả lời dứt khoát được hai câu hỏi đó, những người sinh viên và trí thức trẻ mới có phương hướng và động cơ đúng đắn để học tập, rèn luyện và phấn đấu vươn lên. Hồ Chí Minh luôn luôn mong muốn là làm sao để "người trí thức chúng ta trở thành người trí thức của giai cấp công nhân hết lòng hết sức phục vụ công nông, góp phần xứng đáng và vẻ vang vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

\*  
\* \* \*

Xuất thân từ môi trường gia đình trí thức, bản thân cũng vốn là một trí thức, Hồ Chí Minh - kể từ khi còn là một thanh niên yêu nước đến lúc đã trở thành một người cộng sản - vẫn luôn luôn yêu mến, cảm phục và quý trọng trí thức. Người cũng là lãnh tụ vô sản đầu tiên ở nước ta đã đánh giá đúng vai trò, vị trí, hiểu rõ những ưu điểm và hạn chế của người trí thức Việt Nam. Trong quá trình thực hiện lý tưởng cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã biết dựa vào trí thức, lôi kéo và tranh thủ sự ủng hộ của trí thức, từng bước dẫn dắt trí thức đi vào con đường cách mạng thông qua sự cảm hóa và những biện pháp vận động hết sức mềm dẻo, linh hoạt. Người luôn luôn chăm lo đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ trí thức mới cả về trình độ khoa học và phẩm chất đạo đức. Người đã làm hết sức mình để tạo dựng cho được một đội ngũ trí thức có đủ khả năng gánh vác và làm tròn sứ mệnh nặng nề và vẻ vang mà Đảng và nhân dân giao phó.

Hồ Chí Minh là một nhà cách mạng hành động. Nhưng từ hành động thực tiễn của Người đã toát lên những tư tưởng lớn, những tình cảm sâu sắc, tỏ rõ tầm trí tuệ và phẩm cách của một lãnh tụ thiên tài. Và một trong những phẩm chất thiên tài ấy ở Người là biết trọng dụng và thu phục trí thức

### CHÚ THÍCH:

- (1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 2, ST, H. 1981, tr. 125.
- (2) Nguyễn Ái Quốc: Dây công lý của thực dân Pháp ở Đông Dương, ST, H. 1962, tr. 74.
- (3) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 1, 1980, tr. 41.
- (4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 2, tr. 297.
- (5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 4, ST. 1984, tr. 192.
- (6) Hồ Chí Minh: toàn tập, T. 6, 1986, tr. 67.
- (7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 6, ST, H. 1986, tr. 136.
- (8) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 4, 1983, tr. 363.
- (9) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 6, tr. 239.
- (10) Như trên, tr. 97.
- (11) Như trên, tr. 66.
- (12) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 4, tr. 491.
- (13) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 6, tr. 68.
- (14) Hồ Chí Minh: Tuyển tập, T. 1, ST, H. 1980, tr. 499.
- (15) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 6, tr. 66.
- (16) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 4, tr. 446
- (17) Như trên, tr. 447.
- (18) Hồ Chí Minh: Tuyển tập, T. 1, sơ d, tr. 500.
- (19) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 7, 1987, tr. 192.
- (20) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 8, 1986, tr. 471.
- (21) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 9, 1989, tr. 42.
- (22) Hồ Chí Minh: Toàn tập, T. 8, tr. 127.